

1. Xây dựng lớp **KhachHang** có các biến thành viên private: **họ tên, giới tính (có kiểu bool), số lượng mua, đơn giá**. Các thuộc tính cho phép truy cập an toàn các biến thành viên. Phương thức **nhập** thông tin (có số tham số bằng số thuộc tính của lớp) và phương thức **tính tổng tiền** của khách hàng như sau:

| Số lượng mua | Tổng tiền                      |
|--------------|--------------------------------|
| <100         | Số lượng mua * đơn giá         |
| >=100        | 0.9 * (Số lượng mua * đơn giá) |

2. Xây dựng lớp **KhachHangThanThiet** kế thừa lớp **KhachHang** như sau:

- Bổ sung thêm thuộc tính: **mã thẻ thành viên**
- Nạp đề hoặc bổ sung phương thức: **xác định quà tặng** của khách hàng thân thiết.

| Tổng tiền | Quà tặng   |
|-----------|------------|
| <=1000    | Coupon 200 |
| >1000     | Coupon 500 |

Chú ý: Trong câu 1 và câu 2, không sử dụng các phương thức **WriteLine | Write | Read | ReadLine**. Có thể viết: constructor thay cho phương thức nhập (khi dùng constructor nên viết thêm constructor không tham số), viết đề phương thức **ToString** và **Equals**, thực thi các phương thức của interface nếu cần. Ngoài ra không được thêm các thuộc tính, phương thức khác vào lớp.

Các yêu cầu sau sẽ sử dụng các lớp đã định nghĩa ở trên để quản lý các khách hàng

3. Xây dựng menu của chương trình gồm các chức năng: 1.Nhập thông tin; 2.Hiển thị danh sách khách hàng; 3. Sửa thông tin khách hàng; 4. Xóa khách hàng; 5. Tìm khách hàng; 6. Sắp xếp; 7.Thoát. Chương trình chỉ kết thúc khi người dùng chọn thoát. Nếu người dùng nhập sai lựa chọn thì thông báo cho người dùng biết và cho phép chọn lại.

4. Chức năng **Nhập thông tin**: Hiển thị một menu con cho phép người dùng chọn 1. Khách hàng | 2. Khách hàng thân thiết. Nhập thông tin cho loại đối tượng được chọn. Không cho nhập đối tượng trùng họ tên.

5. Chức năng **Hiển thị danh sách**: hiển thị danh sách các đối tượng ra màn hình theo thứ tự đã nhập, mỗi đối tượng trên 1 dòng, mỗi trường thông tin trên 1 cột. Thông tin hiển thị gồm: họ tên, giới tính (nếu là true hiển thị chuỗi “**Nam**” ngược lại hiển thị chuỗi “**Nu**”), mã thẻ, số lượng mua, đơn giá, tổng tiền, quà tặng. Với khách hàng thường, thông tin mã thẻ thành viên và quà tặng để trống.

6. Chức năng **Sửa thông tin**: Nhập tên khách hàng muốn sửa, sau đó tùy loại khách hàng mà cho phép user nhập thông tin cần sửa (nghĩa là với khách hàng thường thì cho phép sửa: họ tên, giới tính, số lượng mua, đơn giá còn với khách hàng thân thiết thì sửa thêm mã thẻ thành viên). Không được sửa tên khách hàng. Hiển thị lại danh sách sau khi sửa.

7. Chức năng **Xóa khách hàng**: cho phép xóa các khách hàng có tên kết thúc bằng ký tự 'a'
8. Chức năng **Tìm khách hàng**: Tìm và hiển thị thông tin của **các** khách hàng có tổng tiền mua hàng lớn nhất.
9. Chức năng **Sắp xếp**: Hiển thị danh sách khách hàng được sắp xếp theo số lượng mua hàng tăng dần, nếu số lượng mua hàng bằng nhau thì sắp xếp theo tên giảm dần.